

TUẦN 5

TIẾT 9– BÀI 7: NHỮNG NÉT CHUNG VỀ XÃ HỘI PHONG KIẾN

1. Sự hình thành và phát triển xã hội phong kiến

- Xã hội phong kiến phương Đông :

+ Hình thành sớm, vào thời kì trước Công nguyên (như Trung Quốc), phát triển chậm, mức độ tập quyền lớn hơn so với ở xã hội phong kiến phương Tây.

+ Khủng hoảng, suy vong kéo dài và sau này rơi vào tình trạng lệ thuộc hoặc thuộc địa của chủ nghĩa tư bản phương Tây.

- Xã hội phong kiến phương Tây:

+ Ra đời muộn (thế kỉ V), phát triển nhanh.

+ Xuất hiện chủ nghĩa tư bản trong lòng chế độ phong kiến.

+ Lúc đầu quyền lực của nhà vua bị hạn chế trong lãnh địa, mãi đến thế kỉ XV khi các quốc gia phong kiến được thống nhất, quyền lực mới tập trung trong tay nhà vua.

2. Cơ sở kinh tế - xã hội của xã hội phong kiến

- Cơ sở kinh tế chủ yếu của chế độ phong kiến là sản xuất nông nghiệp, kết hợp với chăn nuôi và một số nghề thủ công. Sản xuất nông nghiệp đóng kín ở các công xã nông thôn (phương Đông) hay các lãnh địa (phương Tây).

- Ruộng đất nằm trong tay lãnh chúa hay địa chủ, giao cho nông dân hay nông nô sản xuất.

- Xã hội gồm hai giai cấp cơ bản là địa chủ và nông dân lĩnh canh (phương Đông), lãnh chúa phong kiến và nông nô (phương Tây). Địa chủ, lãnh chúa bóc lột nông dân và nông nô bằng địa tô.

- Riêng ở xã hội phong kiến phương Tây, từ thế kỉ XI, công thương nghiệp phát triển.

3. Nhà nước phong kiến

- Thể chế nhà nước do Vua đứng đầu → được gọi là chế độ quân chủ.

+ Ở phương Đông: Vua có nhiều quyền lực, trở thành Hoàng đế hay Đại vương

+ Ở châu Âu: quyền lực của nhà vua lúc đầu bị hạn chế trong các lãnh địa. Đến thế kỉ XV, quyền lực tập trung trong tay vua.

Bài tập

Hoàn thành bảng so sánh theo mẫu sau:

Nội dung	Phương Đông	Phương Tây
Thời gian ra đời		
Các giai cấp chính trong xã hội		
Cơ sở kinh tế		
Phương thức bóc lột		
Đặc điểm thể chế nhà nước		

PHẦN HAI: LỊCH SỬ VIỆT NAM TỪ THẾ KỈ X ĐẾN GIỮA THẾ KỈ XIX

CHƯƠNG I: BUỔI ĐẦU ĐỘC LẬP THỜI NGÔ – ĐINH – TIỀN LÊ (TK X)

TIẾT 10 – BÀI 8: NƯỚC TA BUỔI ĐẦU ĐỘC LẬP

1. Nước ta dưới thời Ngô

- Năm 939, Ngô Quyền lên ngôi vua, chọn Cổ Loa làm kinh đô
- Xây dựng chính quyền:
 - + Trung ương: Vua đứng đầu quyết định mọi việc; đặt các chức quan văn, võ, quy định lễ nghi, sắc phục của quan lại các cấp.
 - + Ở địa phương: cử các tướng có công coi giữ các châu quan trọng (Đinh Công Trứ - Thứ sử châu Hoan, Kiều Công Hãn - Thứ sử châu Phong...).
- Sau khi Ngô Quyền mất (năm 944): Dương Tam Kha tiếm quyền, các phe phái nổi lên khắp nơi. Năm 950, Ngô Xương Văn dẹp được Dương Tam Kha, nhưng cuộc tranh chấp giữa các thế lực, thổ hào địa phương vẫn tiếp diễn, 12 tướng lĩnh chiếm cứ các vùng địa phương. Sử gọi là “Loạn 12 sứ quân”.
- Hậu quả: đất nước bị chia cắt, nhà Tống âm mưu xâm lược.

2. Đinh Bộ Lĩnh thống nhất đất nước

- Tiểu sử Đinh Bộ Lĩnh: SGK trang 27
- Quá trình thống nhất: Nhờ sự ủng hộ của nhân dân Đinh Bộ Lĩnh liên kết với sứ quân Trần Lãm, chiêu dụ được sứ quân Phạm Bạch Hổ tiến đánh các sứ quân khác.
- Kết quả: Cuối năm 967 đất nước thống nhất.

DẶN DÒ

- HS đọc trước mục I bài 9
- Ôn tập kiến thức theo hướng dẫn của GV tuần 6 kiểm tra thường xuyên lần 1